

Bản án số: 129/2018/HSST
Ngày: 29/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN - THÁI NGUYÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hà
2. Ông Đặng Minh Thảo

Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2018/HSST ngày 28/6/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXX ngày 27/7/2018, các Quyết định hoãn phiên tòa ngày 14/8, 14/9, 14/10/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Tiến T**, tên gọi khác: Không

Sinh năm: 1996

Nơi cư trú: xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Xuân N, sinh năm 1965; con bà: Bùi Thị H, sinh năm 1971, cả hai đều trú tại xóm Chùa, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; bị cáo có 04 chị em ruột, T là con thứ 3; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không (theo danh bản, chỉ bản số 75 do Công an thị xã Phổ Yên lập ngày 18/3/2018).

Biện pháp ngăn chặn: Phạm Tiến T bị bắt tạm giam từ ngày 15/3/2018 chấp hành bản án số 75/2018/HSST ngày 25/7/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Ngô Văn T, sinh năm 1986

TQ: Xóm Đắp, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên

Hiện đang chấp hành bản án HSST số 103/2017/HSST ngày 25/9/2017 của Tòa án thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy và Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” tại Đội 2, phân trại K3, trại giam Phú Sơn, Bộ Công an.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1962

TQ: Xóm Trường Thịnh, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975

TQ: Xóm Trường Thịnh, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971

TQ: Xóm Trường Thịnh, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 18 giờ ngày 17/02/2018, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà, Phạm Tiến T điều khiển xe ô tô BKS 20A – 027.71 đưa em họ (tên Hoàng, sinh năm 2000 ở Đồng Nai ra nhà Thành chơi), T đưa H về nhà ông nội tại phường Bãi Bông, thị xã Phổ Yên, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T quay về nhà, trên đường về đến khu vực đèn xanh, đèn đỏ thuộc xóm Trường Thịnh, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên, do có 01 chiếc xe taxi đỗ chắn phía trước xe ô tô do Thành đang dừng đỗ không đúng quy định, T có xảy ra xô sát với nam thanh niên lái xe taxi (chưa xác định danh tính), T xuống xe dùng tay nắm, đá và túm tóc nam thanh niên lái xe taxi ngay tại khu vực hành lang giao thông, trước cửa nhà nghỉ Hồng Ngọc của ông Nguyễn Thế H. Khi thấy T có hành vi đánh người thì ông Nguyễn Thế H, sinh năm 1962, anh Nguyễn Thế H1, sinh năm 1975, cùng trú tại xóm Trường Thịnh, xã Nam Tiến, thị xã Phổ Yên và một số người dân gần đó chạy ra can ngăn. Th liền quay sang chửi bới đe dọa giết ông H, T đi xe ô tô về nhà lấy 01 con dao dài 35 cm, bản rộng 5,5 cm có chuôi bằng gỗ dài 15 cm, quân băng dính màu đỏ, lưỡi dao bằng kim loại màu xám đen dài 20 cm tại bếp ăn của gia đình, rồi đi xe máy hiệu SH lên nhà ông H. Đến nơi, T cầm dao chửi bới và đuổi chém ông H, nhưng ông H bỏ chạy nên T không chém được, anh H1 có chạy ra can ngăn

thì T quay sang chém luôn, nhưng anh H1 tránh được nên không bị thương tích, khi đó ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (em trai ông H), cùng xóm Trường Thịnh, xã Nam Tiến cùng một số người dân khu phố đến can ngăn và cướp được con dao của T, T tiếp tục chửi và nói ”*Tao về tao cầm súng, giết chết hai anh em nhà mày*”, sau đó T lên xe mô tô SH về nhà tại xóm Chùa, xã Nam Tiến, vứt dao ở sân, T đi lên tầng 2 vào phòng ngủ trước đây của T (nay là phòng sinh hoạt chung), lấy trên nóc tủ để quần áo 01 khẩu súng (loại súng tự chế, không có đạn) chiều dài khoảng 97 cm, lòng súng bằng kim loại, báng súng bằng gỗ sơn màu vàng gắn liền với nòng súng (T mua từ cuối năm 2015, cất giấu trên nóc tủ), rồi tiếp tục đi xe máy quay lại nhà nghỉ Hồng Ngọc với mục đích đe dọa ông H, anh H1 và ông T (là những người can ngăn T trước đó). Khi thấy Phạm Tiến T quay lại trên tay có cầm khẩu súng, đợi khi T đỗ xe tắt máy nhưng chưa kịp xuống xe, ông T áp sát vào dùng tay giữ cổ tay phải của T giằng được khẩu súng đem vào phòng khách nhà nghỉ Hồng Ngọc cất giữ, đóng cửa lại. T có xin lại khẩu súng, nhưng ông T không trả. Khi bị thu giữ súng, T về nhà lấy một con dao dài khoảng 20 cm loại dao gọt hoa quả, đến nhà ông H chửi bới để đòi lại súng, nhưng không thấy ai ra, do bức tức, thành quan sát thấy có chiếc ô tô nhãn hiệu Toyota Camry màu trắng bạc, BKS 99 – 636 – NN – 94 đỗ trước số nhà 278 của ông Hồng do anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992 (con trai ông H) lái xe thuê cho ông Jang Jae Young, sinh năm 1962, quốc tịch: Hàn Quốc, hiện là Giám đốc trách nhiệm xã hội của tổ hợp Samsung Việt Nam. Nơi làm việc: Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam, khu công nghiệp Yên Phong 1, tỉnh Bắc Ninh (anh H có HĐ lao động với công ty và là lái xe cho ông Jang Jae Young), trong thời gian ông Jang Jae Young về nước thăm gia đình, H được nghỉ nên đi xe về và đỗ trước cửa nhà ở của mình. T nghĩ là xe của ông H nên cầm dao bằng tay phải chém vào phần cửa kính phía trước bên phải của xe gây xước sát, T tiếp tục dùng chân phải đạp mạnh vào phần cửa trước, cửa sau bên phải và đuôi xe, tiếp đó thành nhặt một viên gạch 6 cạnh màu đỏ, kích thước 18 x16 x5 cm đập, ném nhiều nhát vào kính chắn gió trước, làm kính bị nứt, vỡ. Khi ném viên gạch đã chui vào trong xe, T mới dừng lại. Gia đình ông H, anh H có đơn trình báo cơ quan Công an thị xã Phổ Yên, đồng thời giao nộp khẩu súng thu giữ của T cho Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng vụ án: 01 khẩu súng tự chế bắn đạn ghém 23 mm (súng trường), được gửi bảo quản tại Đại đội kho 29/Phòng kỹ thuật/Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên.

Đối với khẩu súng thu giữ của Phạm Tiến T, ngày 26/02/2018 Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phổ Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định tại Viện khoa học hình sự Bộ công an. Tại kết luận giám định số 1051/C54 (P3) ngày 12/3/2018 của Tổng cục cảnh sát - Viện khoa học hình sự kết luận: *Khẩu súng gửi đến giám định*

là súng tự chế bắn đạn ghém có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra T khai nhận về nguồn gốc khẩu súng Thành đem đe dọa giết ông Hồng và ông Trần như sau:

Khoảng cuối năm 2015, không nhớ ngày, tháng, Thành có đến cửa hàng sắm hình của Ngô Văn T, sinh năm 1986, trú tại xóm Đắp, xã Đắc Sơn, thị xã Phổ Yên, có địa chỉ gần ngã tư Phổ Yên để sắm hình trên cơ thể. Trong khi sắm hình Ngô Văn T giới thiệu với T đang có khẩu súng tự chế, cần tiền nên bán với giá 1000.000đ. Thành đồng ý mua nhưng với điều kiện phải được bắn thử xem súng có hoạt động tốt không, T đồng ý và lấy khẩu súng dài gần 01 mét, báng súng bằng gỗ, nòng súng và các bộ phận khác bằng kim loại, đồng thời Ngô Văn T lấy một viên đạn từ trong túi quần đang mặc (có kích thước khoảng 03 cm, phẳng hai đầu để nạp vào nòng súng). T cầm súng và đi mỗi người một xe máy theo hướng vào xã Đắc Sơn. Đến một địa điểm vắng người, cả hai xuống xe Ngô Văn T mang súng ra bắn thì súng nổ, T đồng ý trả tiền mua súng là 1000.000đ, T lấy giẻ quấn quanh khẩu súng đưa cho Phạm Tiến T mang về nhà cất giấu tại nóc tủ để quần áo, cho đến ngày 17/02/2018, sau khi xô sát với nam thanh niên đi xe taxi, được ông H, ông T can ngăn, T đã về nhà lấy khẩu súng nêu trên mục đích đe dọa thì bị ông T giằng khẩu súng giao nộp cho CQĐT.

Đối với hành vi đập phá kính xe ô tô của T, bị CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên khởi tố vụ án. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 75/2018/HSST ngày 25/7/2018, Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên đã xử phạt Phạm Tiến T 08 tháng tù về tội ”có ý làm hư hỏng tài sản”. Về trách nhiệm dân sự T đã bồi thường xong cho người bị hại.

2. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát: Tại bản cáo trạng số: 19/KSĐT ngày 26/6/2018 của VKS nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Tiến T về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 BLHS; Quyết định phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự số 02/QĐ – VKS – P1 ngày 26/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đối với Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên theo quy định tại các Điều 41, 239 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Phạm Tiến T tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Phạm Tiến T tại bản

cáo trạng số 19/CT – VKS – P1 ngày 26/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên về tội Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Tuy nhiên, do có sự thay đổi về khái niệm “vũ khí quân dụng” nên bản kết luận giám định số 1051/C54 (P3) ngày 12/3/2018 của Tổng cục cảnh sát - Viện khoa học hình sự (trước thời điểm ngày 01/7/2018), thì nay không thuộc đối tượng điều chỉnh của Điều 304 BLHS năm 2015. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 29 BLHS, tuyên bố miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Tiến T.

** Vật chứng: Đề nghị tiêu hủy theo quy định.*

**Án phí và quyền kháng cáo: Do được miễn hình phạt nên bị cáo không phải chịu án phí HSST, bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.*

Ý kiến của của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền truy tố và xét xử: Căn cứ vào kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố số 01/ANĐT ngày 11/6/2018 của Cơ quan An ninh (CQAN) điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đối với Phạm Tiến Thành về tội: “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”; Cáo trạng số số: 19/KSĐT ngày 26/6/2018 của VKS nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Phạm Tiến T về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 BLHS; Quyết định phân công Viện kiểm sát cấp dưới thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự số 02/QĐ – VKS – P1 ngày 26/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đối với Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Do đó, căn cứ tại Điều 268 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên;

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp;

- Tại phiên tòa người liên quan Ngô Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt, vắng người làm chứng vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến và đề nghị xét xử vắng mặt họ. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không gây cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 291, 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tiến T giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung gì thêm, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên nên HĐXX có đủ cơ sở xác định: Vào cuối năm 2015 Phạm Tiến T có hành vi mua một khẩu súng tự chế, có tính năng, tác dụng như vũ khí quân dụng mang về nhà cất giấu (khẩu súng không có đạn), đến khoảng 18 giờ ngày 17/02/2018, sau khi mâu thuẫn với 01 nam thanh niên đi xe taxi, T được ông H, ông T, anh H1 trú tại xóm Trường Thịnh, xã Nam Tiến ra can ngăn nên Thành đã về nhà lấy khẩu súng với mục đích đe dọa ông H và ông T. Khẩu súng đã bị ông T thu giữ và giao nộp cho Công an thị xã Phổ Yên.

Tại kết luận giám định số 1051/C54 (P3) ngày 12/3/2018 của Tổng cục cảnh sát - Viện khoa học hình sự kết luận: *Khẩu súng gửi đến giám định là súng tự chế bắn đạn ghém có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng.*

Bản thân bị cáo T xác nhận không được cơ quan nào cấp phép sử dụng vũ khí mà bị cáo mua chỉ là sự hiếu kỳ của bản thân, không có mục đích để bán lại hay thực hiện hành vi phạm tội nào khác.

[3]. Với hành vi mua khẩu súng nêu trên của Phạm Tiến T căn cứ Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2011, căn cứ kết luận giám định khẩu súng có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng nên hành vi đã đủ yếu tố cấu thành tội: *“Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”*, như bản cáo trạng số 19/CT – VKS – P1 ngày 26/6/2018 của VKS nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng luật. Tuy nhiên, căn cứ Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (có hiệu lực từ ngày 01/7/2018) thì *“vũ khí có tính năng tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng”* được tách riêng và không là *“vũ khí quân dụng”*

như quy định tại Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2011. Điều 304 Bộ luật hình sự quy định: “Tội chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự”. Như vậy, đối tượng điều chỉnh của điều luật là “vũ khí quân dụng” mà không là “*Vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng*”. Việc có sự thay đổi về khái niệm “*Vũ khí quân dụng*” nên bản kết luận giám định số 1051/C54 (P3) ngày 12/3/2018 của Tổng cục cảnh sát - Viện khoa học hình sự (trước thời điểm ngày 01/7/2018), thì nay không thuộc đối tượng điều chỉnh của Điều 304 BLHS năm 2015.

[4] Do có sự thay đổi chính sách pháp luật làm cho hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Tiến Thành không còn nguy hiểm cho xã hội nữa và theo hướng dẫn tại các văn bản của các cơ quan chức năng thì đến nay không bị coi là tội phạm nên được miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015.

Việc miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là do có sự thay đổi chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước, làm cho hành vi phạm tội không còn nguy hiểm cho xã hội nữa chứ không phải oan sai do cơ quan tiến hành tố tụng gây ra. Do đó, người được miễn trách nhiệm hình sự, không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

[5]. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đề nghị Miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Phạm Tiến T, việc đề nghị của đại diện VKS là hoàn toàn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Quá trình điều tra và đối chất giữa Phạm Tiến Thành với người liên quan Ngô Văn T, không có sự thống nhất, Ngô Văn T không thừa nhận bán khẩu súng tự chế cho Phạm Tiến T. Xong căn cứ vào quá trình thu thập chứng cứ xác định việc mua bán là có thật, hiện Ngô Văn T đang chấp hành án tại trại giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và Chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Ngô Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt, không có ý kiến gì đối với khẩu súng, đề nghị tiêu hủy theo quy định. Do đó HĐXX không xem xét trách nhiệm của Ngô Văn T trong vụ án.

[7]. Xử lý vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy khẩu súng do CQĐT thu giữ và gửi và bảo quản tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên theo Quyết định về việc tiếp nhận, quản lý vật chứng vụ án chờ xét xử số: 107/QĐ – BCH ngày 20/3/2018 của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên – Bộ tư lệnh Quân khu 1; Lệnh nhập kho vật chứng số 23/NVC/2018; Biên bản giao vật chứng ngày 21/3/2018 giữa bên giao CQĐT Công

an thị xã Phổ Yên với Phòng kỹ thuật – Kho vũ khí đạn – Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên gồm: 01 khẩu súng ngắn tự chế bắn đạn ghém 32 mm (súng trường). Việc tiêu hủy nêu trên, giao Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên xử lý tiêu hủy vật chứng theo thẩm quyền, căn cứ quy định tại Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội ban hành Luật quản lý, sử dụng vũ khí vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; Nghị định số 79/2018/NĐ – CP ngày 16/5/2018 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành, quản lý và sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

[8]. Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chỉ người bị kết án mới phải chịu án phí. Việc xét cho bị cáo T được miễn trách nhiệm hình sự nên bị cáo Thành không phải chịu án phí HSST.

Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc khẩu súng, Phạm Tiến T khai mua của Ngô Văn T tại cửa hàng sấm hình với giá 1000.000đ. Tuy nhiên, qua đối chất Ngô Văn T không thừa nhận bán súng, hiện nay Ngô Văn T đang chấp hành hình phạt tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy và tội chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với Ngô Văn T. Đề nghị CQĐT tiếp tục xác minh nếu có đủ căn cứ thì xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 29 Bộ luật hình sự năm 2015:

Miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Phạm Tiến T về tội “Mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Việc miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo là do có sự thay đổi chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước, làm cho hành vi phạm tội không còn nguy hiểm cho xã hội nữa chứ không phải oan sai do cơ quan tiến hành tố tụng gây ra. Do đó, người được miễn trách nhiệm hình sự, không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 4 Điều 66 Luật số 14/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội ban hành Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; điểm đ khoản 2 Điều 20 nghị định số 79/2018/NĐ –

CP ngày 16/5/2018 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật quản lý và sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017:

Tịch thu tiêu hủy 01 khẩu súng ngắn tự chế bắn đạn ghém 32 mm (súng trường)

Giao Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên xử lý vật chứng theo thẩm quyền.

(Vật chứng nêu trên được gửi và bảo quản tại kho vật chứng của Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên theo Quyết định tiếp nhận, quản lý vật chứng chờ xét xử số 107/QĐ - BCH ngày 20/3/2018; Biên bản giao vật chứng ngày 21/3/2018 giữa bên giao CQĐT Công an thị xã Phổ Yên với Phòng kỹ thuật – Kho vũ khí đạn – Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thái Nguyên).

3. Án phí: Bị cáo Phạm Tiến T không phải chịu án phí HSST

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 BLTTHS

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người liên quan Ngô Văn T. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai, hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Chi cục Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an thị xã PY;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thái Nguyên;
- Công thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

(Giải thích chế định án treo tại Điều 60 BLHS cho bị cáo, đại diện bị cáo)

Theo quy định của khoản 5 Điều 60 BLHS năm 1999 và Nghị Quyết 01/2013 củ HĐTP Tòa án nhân dân tối cáo hướng dân, thì người được hưởng án treo phải tuân thủ thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, trong thời gian thử thách nếu phạm tội mới, thì Toà án quyết định buộc họ phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo Điều 51 BLHS,